

Số: 236 /KH-THPTLQĐ

Bù Đăng, ngày 29 tháng 8 năm 2024

## KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2024-2025

Căn cứ Công văn số 3935/BGDĐT-GDTrH ngày 30/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Căn cứ Quyết định số 1299/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước;

Thực hiện Công văn số 3398/SGDĐT-GDTrH, ngày 22/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục Trung học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 3202/SGDĐT-GDTrH, ngày 07/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm và dạy hai buổi trên ngày năm học 2024-2025;

Trường THPT Lê Quý Đôn xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 như sau:

### PHẦN I ĐÁNH GIÁ SƠ BỘ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2023-2024

#### I. NHỮNG MẶT LÀM ĐƯỢC

Năm học 2023-2024 là một năm học đặc biệt, năm học phải thực hiện song song hai chương trình giáo dục: Chương trình giáo dục 2006 và chương trình giáo dục 2018. Tuy nhiên với sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của Sở GD&ĐT Bình Phước và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương, cha mẹ học sinh cùng với sự nỗ lực của tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, Trường THPT Lê Quý Đôn đã được một số kết quả sau:

##### 1. Chất lượng giáo dục

###### 1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên

- Báo cáo quy mô trường, lớp:

+ Tổng số học sinh: 1086.

+ Số lớp: 30 (Khối 10: 10 lớp; khối 11: 11 lớp; khối 12: 09 lớp).

- Đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên:

+ Tổng số cán bộ, giáo viên, công nhân viên: 76 người.

+ Trong đó: Cán bộ quản lý: 03 (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02); Giáo viên đứng lớp: 66 (trong đó 01 giáo viên hợp đồng 111); Nhân viên: 03; Hợp đồng lao động: 03 người.

+ 100% Giáo viên đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó: Có 07 cán bộ giáo viên đạt trình độ đào tạo Thạc sỹ, 01 CBQL đạt trình độ Tiến sỹ,

+ Số lượng giáo viên thừa theo từng môn học: Không.

+ Số lượng giáo viên thiếu theo từng môn học: Thiếu giáo viên Mỹ thuật, Âm nhạc so với chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học 0,1%.

## **1.2. Thực hiện công tác chuyên môn trong nhà trường**

+ Năm học 2023-2024 kết quả giáo viên thi giáo viên dạy giỏi cấp trường: Đạt 44 giáo viên.

+ Năm học 2023-2024 kết quả giáo viên thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường: Đạt 25 giáo viên.

+ Sáng kiến cấp trường: Đạt 60 sáng kiến.

+ Sáng kiến cấp Sở: Đạt 32 sáng kiến theo Quyết định số 1946/QĐ-SGDĐT ngày 14/5/2024.

+ Năm học 2023-2024 học sinh giỏi văn hóa nhà trường có 20 học sinh đạt giải, tăng 05 giải so với năm học trước (8 giải ba, 12 giải KK), trong đó: Toán: 01 giải ba; Ngữ văn đạt 04 (01 giải ba, 03 giải KK); Lịch sử đạt 02 giải KK; Địa lý: đạt 05 (03 giải 3, 02 giải KK); GDCD: 01 ba; Tin học đạt 02 giải: (01 giải ba, 01 giải KK); Công nghệ đạt 01 giải KK; Hoá học: 01 KK; Vật lý: 01 giải ba; Tiếng Anh: 02 giải KK.

+ Kết quả cuộc thi Sáng tạo KHKT cấp Tỉnh năm học 2023-2024: 03 Giải tư cấp Tỉnh.

+ Kết quả cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng năm 2023: Trường THPT Lê Quý Đôn tham gia 4 sản phẩm và có 01 sản phẩm đạt giải Khuyến khích cấp Tỉnh, giải Ba cấp Huyện, giải Ba đồng đội cấp Huyện.

+ Kết Quả thi học sinh giỏi Olympic 19/5: Đạt 29/50 chiếm tỷ lệ 60% tăng 18 huy chương so với năm học trước. (Trong đó: Toán 02 huy chương đồng; Vật lý: 03 huy chương Đồng; Hoá học: 02 huy chương (01 huy chương Bạc, 01 huy chương Đồng); Sinh học 01 huy chương Đồng; Ngữ văn: 02 huy chương Đồng; Lịch sử: 04 huy chương (01 huy chương Bạc, 03 huy chương Đồng); Địa lí: 03 huy chương Đồng; Công nghệ Nông nghiệp: 01 huy chương Đồng; GDKT&PL: 04 huy chương (01 huy chương Bạc, 03 huy chương Đồng); Tiếng Anh: 03 huy chương (01 huy chương Bạc, 02 huy chương Đồng); Tin học: 04 huy chương (01 huy chương Vàng, 03 huy chương Đồng).

- Kết quả xếp loại học tập cuối năm học 2023-2024:

+ Khối 12:

STT	Lớp	Số số	Học lực									
			Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>312</b>	<b>34</b>	<b>10,90%</b>	<b>150</b>	<b>48,08%</b>	<b>127</b>	<b>40,71%</b>	<b>1</b>	<b>0,32%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>

+ Khối 10,11:

STT	Lớp	Số số	Kết quả học tập							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>774</b>	<b>159</b>	<b>20,54%</b>	<b>276</b>	<b>35,66%</b>	<b>275</b>	<b>35,53%</b>	<b>20</b>	<b>2,58%</b>
<b>Khối 10</b>		<b>394</b>	<b>76</b>	<b>19,29%</b>	<b>155</b>	<b>39,34%</b>	<b>141</b>	<b>35,79%</b>	<b>15</b>	<b>3,81%</b>
<b>Khối 11</b>		<b>380</b>	<b>83</b>	<b>21,84%</b>	<b>121</b>	<b>31,84%</b>	<b>134</b>	<b>35,26%</b>	<b>5</b>	<b>1,32%</b>

- Kết quả xếp loại hạnh kiểm (rèn luyện) cuối năm học 2023-2024:

+ Khối 12:

STT	Lớp	Số số	Hạnh kiểm							
			Tốt		Khá		Trung bình		Yếu	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>312</b>	<b>296</b>	<b>94,87%</b>	<b>16</b>	<b>5,13%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>

Khối 10,11:

STT	Lớp	Số số	Kết quả rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa Đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>774</b>	<b>662</b>	<b>85,53%</b>	<b>19</b>	<b>2,45%</b>	<b>2</b>	<b>0,26%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
<b>Khối 10</b>		<b>394</b>	<b>367</b>	<b>93,15%</b>	<b>19</b>	<b>4,82%</b>	<b>1</b>	<b>0,25%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>
<b>Khối 11</b>		<b>380</b>	<b>295</b>	<b>77,63%</b>	<b>11</b>	<b>2,89%</b>	<b>1</b>	<b>0,26%</b>	<b>0</b>	<b>0,00%</b>

## 2. Thành tích đạt được trong năm

### 2.1. Tập thể

- Trong năm học 2023-2024 nhà trường đã có nhiều nỗ lực cố gắng trong mọi hoạt động mạng lưới trường lớp được củng cố, cơ sở vật chất dần được bổ sung hoàn thiện ngày càng đầy đủ đáp ứng cơ bản hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh.

- Chất lượng học sinh giỏi văn hoá, Olympic 19-5 tăng so với năm học trước.

- Năm 2023 Chi bộ trường THPT Lê Quý Đôn được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Năm học 2023-2024 Ban CHQS tự vệ đứng nhất cụm thi đua số 5 và được Ban CHQS huyện tặng giấy khen cho tập thể Ban CHQS tự vệ trường THPT

Lê Quý Đôn và cá nhân Đ/c Nguyễn Đình Quốc vì đã có thành tích tốt trong thực hiện hiện vụ QS-QPĐP và phong trào thi đua Quyết thắng LLVT huyện năm 2023.

- Ban CHQS Tự vệ trường THPT Lê Quý Đôn và Đ/c Lê Thị Bích Hạnh được Chủ tịch UBND huyện tặng giấy khen vì Đã có thành tích tốt trong thực hiện phong trào thi đua Quyết thắng trong LLVT giai đoạn 2019-2024.

- Ban CHQS tự vệ trường THPT Lê Quý Đôn Là đơn vị duy nhất của LLVT huyện Bù Đăng được Bộ CHQS tỉnh tuyên dương và tặng giấy khen tại Đại hội Thi đua Quyết thắng LLVT tỉnh giai đoạn 2019-2024.

- Tổ Lao động tiên tiến: 10 (Tập thể Trường THPT Lê Quý Đôn; Tổ Toán – Tin; Tổ Vật lí – Công nghệ; Tổ Giáo dục Thể chất – Quốc phòng An ninh; Tổ Lịch sử – GDKT&PL; Tổ Hóa – Sinh; Tổ Ngữ văn, Tổ Tiếng Anh, Tổ Văn phòng).

- Giấy khen của Sở Giáo dục và Đào tạo: 03 tổ xuất sắc (Tổ Toán – Tin; Tổ Lịch sử- GDKT&PL; Tổ Địa lý – MT – AN).

- Nhà trường được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen đã có thành tích hoàn thành xuất sắc trong nhiệm vụ năm học 2023-2024.

## 2.2. Cá nhân (Đang đề nghị)

- Lao động tiên tiến: 70 đồng chí.

- Chiến sĩ thi đua cơ sở: 30 đồng chí.

- Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 56 đồng chí.

- UBND tỉnh tặng Bằng khen: 6 đồng chí.

- Thủ tướng chính phủ tặng bằng khen: 5 đồng chí.

## 3. Công tác phối hợp

- Sự phối hợp giữa lãnh đạo trường và các đoàn thể trong và ngoài nhà trường khá tốt, duy trì tốt kỷ cương trường lớp, cảnh quan khuôn viên trường xanh sạch, đẹp.

- Tạo mọi điều kiện thuận lợi để Ban Đại diện CMHS trường hoạt động tích cực với nhiều hình thức phong phú, góp phần vào việc nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện đạo đức của học sinh trong nhà trường.

- Nhà trường, chính quyền địa phương, công an xã đã thống nhất quy chế phối hợp nhằm hỗ trợ và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho trường THPT Lê Quý Đôn hoàn thành tốt nhiệm vụ của năm học 2024-2025:

## II. NHỮNG MẶT HẠN CHẾ

- Số lượng học sinh giỏi cấp tỉnh tăng so với năm học trước, nhưng chất lượng giải chưa cao, chưa phân đều ở các tổ.

- Xếp thứ hạng điểm thi THPT tốt nghiệp có tăng lên về mặt thứ hạng so với năm học trước (Tăng 4 hạng), nhưng bên cạnh đó điểm trung bình TN THPT còn thấp so với mặt bằng chung của sở. Tỷ lệ TN đạt 99,68 % nhìn chung còn thấp so với mặt bằng chung của Sở.

- Kết quả học lực khối 10 học lực tốt còn hạn chế so năm học trước do chương trình giáo dục phổ thông 2018 yêu cầu đánh giá xếp loại hoàn thành xuất sắc đòi hỏi nhiều môn xuất sắc hơn.

- Ban Đại diện CMHS luôn cố gắng hoàn thành trách nhiệm được giao, nhưng trong quá trình thực hiện công việc thì vẫn còn hạn chế, kết quả chưa cao. Nguyên nhân một phần do điều kiện khách quan, điều kiện kinh tế của CMHS còn khó khăn, địa bàn có giao thông đi lại khó khăn.

## PHẦN II KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

### I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

#### 1. Học sinh – Số lớp

+ Tổng số học sinh: 1102.

+ Số lớp: 28 (Khối 10: 8 lớp; khối 11: 10 lớp; khối 12: 10 lớp).

#### 2. Đội ngũ

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên: 74 người. Trong đó: Cán bộ quản lý: 3 (Hiệu trưởng: 01; Phó Hiệu trưởng: 02); Giáo viên đứng lớp: 64; Nhân viên: 04. Hợp đồng : 02. Hợp đồng giáo viên làm công tác hỗ trợ khuyết tật trường học: 01 giáo viên.

- Trình độ Lý luận chính trị: 02 cao cấp, 05 trung cấp.

- Tổng số Đảng viên: Trong đó, Đảng viên chính thức 32, Đảng viên dự : 2.

- Nhà trường cơ cấu thành 09 tổ như sau:

+ Tổ Toán;

+ Tổ Vật Lí - Công nghệ;

+ Hóa - Sinh;

+ Tổ Ngữ văn;

+ Tổ Lịch sử - GDKT& PL;

+ Tổ Địa lí - Tin học;

+ Tổ Tiếng Anh;

+ Tổ GDTC - QPAN;

+Tổ Văn phòng.

#### 3. Cơ sở vật chất

- Khối phòng học: 30.

- Khối phòng chức năng (bộ môn): 09 phòng, trong đó có 07 phòng có trang thiết bị (Hóa, Lý, Sinh, Tin, Tiếng Anh) còn 02 phòng chưa có trang thiết bị.

- Khối phòng hiệu bộ: 01.

- Khối nhà đa năng: 01.

- Có sân chơi và sân tập Thể dục, Quốc phòng cho học sinh.
- Có khu vệ sinh riêng cho CB-GV-CNV và học sinh.
- Khuôn viên có cổng và tường rào bao quanh kiên cố.
- Nước phục vụ sinh hoạt cho toàn trường đảm bảo đầy đủ.

## **II. THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN**

### **1. Thuận lợi**

- Tất cả giáo viên có lập trường tư tưởng, chính trị vững vàng; có tinh thần đoàn kết và có ý thức trách nhiệm cao.
- Nề nếp giảng dạy của giáo viên và học tập của học sinh được ổn định.
- Đời sống giáo viên được ổn định nên đa số giáo viên đều an tâm công tác.
- Đội ngũ giáo viên ngày càng tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong giảng dạy.
- Chất lượng giáo dục của trường ngày một được nâng lên tạo được niềm tin của nhân dân và các cấp lãnh đạo ở địa phương.
- Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ, đảm bảo cho việc học buổi sáng, bồi dưỡng học sinh giỏi và DTHT buổi chiều.
- Được sự quan tâm sâu sắc của Sở GD&ĐT Bình Phước, Huyện ủy Bù Đăng, Đảng ủy các xã có con em đóng trên địa bàn tuyển sinh và CMHS về phát triển trường lớp.
- Tuyển sinh đầu vào lớp 10 năm học 2024-2025 điểm chuẩn cao hơn năm học trước.

### **2. Khó khăn**

- Tình hình cơ sở vật chất của trường đảm bảo, song trang thiết bị phục vụ giảng dạy còn thiếu cho Chương trình giáo dục phổ thông 2018, điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng giáo dục của nhà trường.
- Không có cán bộ chuyên trách làm công tác thí nghiệm thực hành, thiết bị. Thiết bị dạy học phục vụ cho chương trình giáo dục 2018 còn thiếu so với quy định theo Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, cấp Trung học phổ thông (Giáo chuyên ngành GDTC làm công tác thiết bị).
- Phòng máy tính xuống cấp, thiếu máy tính để thực hành.
- Thiếu GV bộ môn âm nhạc, mỹ thuật để thực hiện Chương trình GDPT 2018.

## **III. NỘI DUNG THỰC HIỆN**

### **A. NHIỆM VỤ CHUNG**

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CT GDPT 2018) đối với tất cả các khối lớp, trong đó tập trung chuẩn bị tốt các điều kiện triển khai CT

GDPT 2018 đối với, lớp 12 bảo đảm hoàn thành chương trình năm học và nâng cao chất lượng giáo dục trung học (theo Kế hoạch số 258/KH-UBND ngày 21/11/2019 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Bình Phước); Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018.

Chuẩn bị tổ chức đánh giá tổng kết việc triển khai thực hiện CT GDPT 2018 giai đoạn 2020-2025.

2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và trung học phổ thông.

3. Chú trọng công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm yêu cầu triển khai CT GDPT 2018.

4. Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục bảo đảm chất lượng thực hiện CT GDPT 2018; chú trọng công tác tập huấn, bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên theo các văn bản Kế hoạch số 3785/KH-SGDĐT ngày 10/11/2023 của Sở GD&ĐT về việc tổ chức bồi dưỡng thường xuyên CBQL, GV cấp tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông năm học 2023-2024; Kế hoạch số 2718/KH-SGDĐT ngày 05/7/2024 của Sở GD&ĐT về việc bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên cấp TH, THCS, THPT đại trà thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 năm 2024 mô đun 6,7,8.

5. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả trong các cơ sở giáo dục trung học; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường tư vấn, hướng dẫn, giám sát, thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

## **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng**

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu, quán triệt và thực hiện Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2024-2025 của ngành Giáo dục; Thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT GDTrH của Bộ GD&ĐT ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình.

Phát động và thực hiện phong trào thi đua “Dạy tốt - Học tốt”, triển khai các

giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh, quyết tâm thực hiện có hiệu quả chủ đề năm học “*Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng*”.

### 1. 1. Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường

Nhà trường, các tổ chuyên môn thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn và tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường theo Công văn số 5512/BGDĐT GDTrH của Bộ GD&ĐT ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 của Bộ GD&ĐT về việc triển khai thực hiện chương trình; Công văn số 5636/BGDĐTGDTrH ngày 10/10/2023 của Bộ GD&ĐT về xây dựng kế hoạch dạy học các môn học Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, đồng thời lưu ý thêm một số nội dung sau:

a) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên dạy học, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

b) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

Hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm khối 10, 11, 12:

STT	LỚP (KHỐI)	TỔ CHUYÊN MÔN THỰC HIỆN	TUẦN
1	12A8,A9,A10 ; 11B1,B2,B3,B4	Hoá học	1 ->35
2	12A1,A2,A3,A4,A5,A6,A7	Vật Lý-CN	1 ->35
3	B6,B7.	Lịch sử	1 ->35
4	11B8,B9	TDTC- QP	1 ->35
5	10C1,C2	Toán học	1 ->35
6	10C3,C4	Tin học	1 ->35
7	10C5,C6,C7,11B5	Văn học	1 ->35
8	10C8,11B10	Anh văn	1 ->35



c) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học. Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

Môn Giáo dục địa phương khối 10, 11,12 (Dự kiến khối 12 sang học kỳ II mới thực hiện khi có tài liệu giảng dạy).

STT	CHỦ ĐỀ	TỔ CHUYÊN MÔN THỰC HIỆN	TUẦN	Khối
1	Lịch sử địa phương	Lịch sử-GDKT&PL	1 ->5	K10, K11,K12
2	GDKT&PL	Lịch sử-GDKT&PL	6 -> 10	K10, K11,K12
3	HĐHN-TN	Lịch sử-GDKT&PL	11->15	K10, K11,K12
4	Địa lý	Địa lý- Tin học	16->20	K10, K11,K12
7	Văn học	Văn học	21->25	K10, K11,K12
2	Âm nhạc	Học sinh tự nghiên cứu	21 -> 25	K10, K11,K12
6	Mỹ Thuật	Học sinh tự nghiên cứu	26->30	K10, K11,K12

d) Xây dựng Kế hoạch và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục; tích hợp nội dung giáo dục quyền con người; tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các nội dung giáo dục pháp luật về an toàn giao thông; phòng, chống tham nhũng (theo Chỉ thị 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 103/KH-BGDĐT ngày 12/3/2018 của Bộ GD&ĐT về triển khai công tác phòng, chống tham nhũng và đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy), tiêu cực và đạo đức liêm chính; giáo dục bình đẳng giới; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi và các nội dung giáo dục lồng ghép khác.

e) Đối với việc tổ chức dạy học các môn học lựa chọn và các chuyên đề học tập lựa chọn cấp trung học phổ thông: Khuyến khích các nhà trường tổ chức riêng các lớp học theo từng môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, linh hoạt bố trí số học sinh theo từng lớp học và xây dựng thời khóa biểu phù hợp để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Đẩy mạnh tổ chức tư vấn và cho học sinh đăng kí, lựa chọn môn học phù hợp với năng lực, sở trường và định hướng nghề nghiệp của học sinh, đảm bảo công khai, minh bạch.

+ Chương trình giáo dục phổ thông: Thực hiện Chương trình tổng thể (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

## + Cụm chuyên đề học tập khối 10

TT	Tổ hợp	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Lớp giảng dạy
1	Tổ hợp 1	Vật lí, Hóa học, tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Lí, Hóa	C1,2,3,4,5
2	Tổ hợp 2	Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Văn, sử	C6,7,8

## + Cụm chuyên đề học tập khối 11

TT	Tổ hợp	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Lớp giảng dạy
1	Tổ hợp 1	Vật lí, Hóa học, tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Lí, Hóa	B1,2,3,4,5,6
2	Tổ hợp 2	Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Tin học, CN (Nông nghiệp)	Toán, Văn, sử	B7,8,9,10

## + Cụm chuyên đề học tập khối 12

TT	Tổ hợp	Tổ hợp các môn học lựa chọn	Chuyên đề học tập	Lớp giảng dạy
1	Tổ hợp 1	Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lý	Toán, Lí, Hóa	A1,2,3,4
2	Tổ hợp 3	Vật lí, Địa lý, GDKT&PL, Tin học.	Văn, Toán, Lí	A5,6,7
3	Tổ hợp 4	Vật lí, Hóa học, Địa lý, CN (Nông nghiệp).	Toán, Lí, Hóa	A8
4	Tổ hợp 5	Địa lý, GDKT&PL, CN (Nông nghiệp), Tin học.	Toán, Văn, Địa	A9,10,

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học (theo Công văn số 108/UBND-KGVX ngày 14/01/2020 của UBND tỉnh, Công văn số 177/SGDĐT-GDTrH ngày 31/01/2020 của Sở GD&ĐT về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 206/KH-TU ngày 15/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước về kết nạp đảng viên trong học sinh, sinh viên. Các cơ sở giáo dục cần thực hiện xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng trong học sinh, sinh viên của nhà trường. Tạo điều kiện để đoàn thanh niên trong các nhà trường tổ chức các phong trào, tạo môi trường cho học sinh

tham gia hoạt động; qua đó, phát hiện, lựa chọn nhân tố tích cực, tiêu biểu để bồi dưỡng, giới thiệu cho Đảng. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng cho học sinh; nâng cao ý thức giác ngộ chính trị để các em có động cơ đúng đắn, phấn đấu vào Đảng.

1.3. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau: công tác lồng ghép, tích hợp giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức bảo tồn di sản văn hóa; giáo dục truyền thống dựng nước, giữ nước; truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng của Đảng và Nhân dân các dân tộc Việt Nam trong các môn học, hoạt động giáo dục có liên quan.

Triển khai công tác giáo dục văn hóa trong và ngoài nhà trường; xây dựng văn hóa học đường, bám sát mục tiêu xây dựng văn hóa học đường Việt Nam, đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; quan tâm đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh; công tác bồi dưỡng giáo viên; triển khai đồng bộ việc giáo dục văn hóa, tri thức gắn với nâng cao thể lực, tầm vóc cho học sinh.

1.4. Tiếp tục xây dựng, thực hiện kế hoạch tổ chức thực hiện các hoạt động trải nghiệm về nguồn cho học sinh tham quan các di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm học 2024-2025 theo Công văn số 514/SGDĐT-GDTrH ngày 22/02/2024 của Sở GD&ĐT để góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 07/02/2024 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ năm 2024 thực hiện Đề án “Phát triển Du lịch tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”.

1.5. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 171/KH-UBND ngày 14/5/2024 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 20/11/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bình Phước về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Bình Phước đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện hiệu quả một số nhiệm vụ sau: công tác lồng ghép, tích hợp giáo dục kỹ năng sống; giáo dục nhận thức bảo tồn di sản văn hóa; giáo dục truyền thống dựng nước, giữ nước; truyền thống lịch sử, văn hóa, cách mạng của Đảng và Nhân dân các dân tộc Việt Nam trong các môn học, hoạt động giáo dục có liên quan.

Triển khai công tác giáo dục văn hóa trong và ngoài nhà trường; xây dựng văn hóa học đường, bám sát mục tiêu xây dựng văn hóa học đường Việt Nam, đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; quan tâm đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, văn nghệ cho học sinh; công tác bồi dưỡng giáo viên; triển khai đồng bộ việc giáo dục văn hóa, tri thức gắn với nâng cao thể lực, tầm vóc cho học sinh.

#### 1.6. Sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Thực hiện rà soát, đánh giá các thiết bị dạy học hiện có để tiếp tục sử dụng. Kiểm tra, sửa chữa thiết bị hư (nếu có) và sắp xếp toàn bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng dạy học đã được đầu tư như: phòng máy tính; phòng thí nghiệm

Lí, Hóa, Sinh; phòng học Ngoại ngữ; phòng Công nghệ, phòng Âm nhạc, các trang thiết bị khác đã được đầu tư.

Đôn đốc, nhắc nhở giáo viên sử dụng thường xuyên các trang thiết bị dạy và học hiện có, thực hiện đầy đủ các tiết thực hành theo quy định trong chương trình, khai thác triệt để, nâng cao tính hiệu quả của thiết bị được trang bị: Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT và Thông tư số 39/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Trung học cơ sở, cấp Trung học phổ thông.

Phân công, bố trí giáo viên, nhân viên phụ trách thiết bị đảm bảo đúng và đủ theo quy định hiện hành. Đảm bảo, lưu trữ hồ sơ sổ sách làm minh chứng việc bảo quản và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học để phục vụ cho các đoàn kiểm tra, thanh tra.

Chỉ đạo giáo viên, nhân viên phụ trách thiết bị, đồ dùng dạy học của trường ghi đầy đủ tình hình mượn, trả trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong Sổ cho mượn và sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học trong năm học.

Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên và nhân viên thiết bị để mua sắm bổ sung thiết bị dạy học theo đúng quy định, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí, phù hợp với phương thức tổ chức dạy học của cơ sở giáo dục. Ưu tiên các thiết bị phục vụ cho các lớp học đã thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tăng cường sử dụng hiệu quả các phần mềm đã được triển khai, ứng dụng công nghệ thông tin và đẩy mạnh chuyển đổi số.

Nhà trường phải có kế hoạch theo dõi, kiểm tra tình hình quản lý, bảo quản và hiệu quả sử dụng trang thiết bị, đồ dùng dạy học đối với các Tổ chuyên môn, giáo viên, nhân viên tại đơn vị. Thủ trưởng đơn vị phải chịu trách nhiệm về công tác quản lý và sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đã được đầu tư.

## **2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học**

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành, thí nghiệm để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy

học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

b) Tăng cường sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi giáo viên giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên hiện có.

Khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết nhằm bảo vệ, phát huy về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tiếp thu tinh hoa văn hoá của nhân loại. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyên đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

### **3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá**

a) Thực hiện đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Đánh giá không vượt quá yêu cầu cần đạt của chương trình, lưu ý một số nội dung như: xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; tăng cường thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập.

Đối với môn Ngữ văn, tránh sử dụng những văn bản, đoạn trích đã được học trong sách giáo khoa để làm ngữ liệu kiểm tra đánh giá năng lực đọc hiểu và viết trong các đề kiểm tra định kì nhằm khắc phục tình trạng học sinh chỉ học thuộc bài hoặc sao chép nội dung tài liệu có sẵn (theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông, Công văn số 2096/SGD&ĐTGDTrH ngày 01/8/2022 của Sở GD&ĐT)

Đối với môn Lịch sử, cần tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh trong học tập môn Lịch sử

b) Tăng cường xây dựng ngân hàng câu hỏi, ma trận đề kiểm tra theo yêu cầu cần đạt của chương trình môn học khối 10. Khối 11, khối 12 chuẩn bị cho học sinh học sinh lớp 12 làm quen với định hướng đề thi tốt nghiệp trung học phổ thông theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về cấu trúc định dạng đề thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông từ năm

2025. Đề kiểm tra phải phù hợp với ma trận đề đã xây dựng của từng môn học (Các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, ngân hàng câu hỏi lưu ở Tổ chuyên môn).

Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Việc kiểm tra, đánh giá cụm chuyên đề học tập lựa chọn của cấp Trung học phổ thông được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh* thuộc học kì khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

d) Đối với học sinh chuyển đổi môn học thực hiện theo hướng dẫn tại Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GD&ĐT. Nhà trường tổ chức kiểm tra, đánh giá việc tự bổ sung kiến thức, kỹ năng của học sinh theo nội dung, yêu cầu cần đạt quy định trong chương trình môn học tính đến thời điểm kiểm tra và được thực hiện tương tự như bài kiểm tra, đánh giá định kì. Kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi vào *Sổ theo dõi và đánh giá học sinh*, tại cột *Ghi chú* của môn học, thuộc học kì II; đồng thời ghi vào Học bạ tại ô "*Kết quả học tập, rèn luyện trong hè*". (Ghi rõ thông tin: Điểm kiểm tra chuyển đổi sang môn ...: "số điểm").

e) Về việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư này.

f) Quy định thời gian học trong năm học 35 tuần (kì I 18 tuần, kì II 17 tuần) cụ thể:

+ Học kì I: từ ngày 05/9/2024 đến hết ngày 17/01/2025 (*thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác*) – 18 tuần thực học.

+ Kiểm tra giữa học kỳ I tuần 9.

+ Học kì II: từ ngày 20/01/2025 đến hết ngày 30/5/2025 - 17 tuần thực học.

+ Kiểm tra giữa học kỳ II tuần 28.

+ Thời gian nghỉ Tết Nguyên đán từ ngày 25/01/2025 đến hết ngày 01/02/2025; thời gian còn lại dành cho các hoạt động khác.

+ Kết thúc năm học vào ngày 31/5/2025

+ Hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10, năm học 2025-2026: trước ngày 31/7/2025.

+ Thi tốt nghiệp THPT, thi học sinh giỏi cấp quốc gia và thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia: Thực hiện theo thông báo riêng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đối với thi tốt nghiệp THPT năm 2025: dự kiến diễn ra trong các ngày 26, 27/6/2025.

\* **Lưu Ý** : Thực hiện theo Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông. Cụ thể:

### **Đánh giá thường xuyên**

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư này, như sau:

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét (không bao gồm cụm chuyên đề học tập): Mỗi học kì chọn 02 (hai) lần.

+ Đối với môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số (không bao gồm cụm chuyên đề học tập), chọn số điểm đánh giá thường xuyên (sau đây viết tắt là ĐĐG<sub>tx</sub>) trong mỗi học kì như sau:

- Môn học có 35 tiết/năm học: 02 ĐĐG<sub>tx</sub>.

- Môn học có trên 35 tiết/năm học đến 70 tiết/năm học: 03 ĐĐG<sub>tx</sub>.

- Môn học có trên 70 tiết/năm học: 04 ĐĐG<sub>tx</sub>.

- Đối với cụm chuyên đề học tập của môn học ở cấp trung học phổ thông, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá theo từng chuyên đề học tập, trong đó chọn kết quả của 01 (một) lần kiểm tra, đánh giá làm kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập. Kết quả đánh giá của cụm chuyên đề học tập của môn học được tính là kết quả của 01 (một) lần đánh giá thường xuyên của môn học đó và ghi vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư này.

### **Thực hiện kiểm tra đánh giá môn giáo dục địa phương:**

- Đánh giá bằng nhận xét đối với nội dung giáo dục địa phương, kết quả học tập được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt hoặc Chưa đạt.

- Giáo viên dạy học chủ đề nào thực hiện việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với chủ đề đó theo kế hoạch, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng phù hợp với điều kiện thực tiễn của nhà trường, nội dung kiểm tra, đánh giá bao gồm nội dung các chủ đề đã dạy học đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

- Hiệu trưởng nhà trường giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học các chủ đề của Tài liệu GDĐP tỉnh Bình Phước lớp 10 chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

### **Đánh giá định kì**

- Đánh giá định kì (không thực hiện đối với cụm chuyên đề học tập), gồm đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua: bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính), bài thực hành, dự án học tập.

+ Thời gian làm bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có từ 70 tiết/năm học trở xuống là 45 phút, đối với môn học (không bao gồm cụm chuyên đề học tập) có trên 70 tiết/năm học từ 60 phút đến 90 phút; đối với môn chuyên tối đa 120 phút.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông.

+ Đối với bài kiểm tra (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông trước khi thực hiện.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét có 01 (một) lần đánh giá giữa kì và 01 (một) lần đánh giá cuối kì.

- Trong mỗi học kì, mỗi môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số có 01 (một) điểm đánh giá giữa kì (sau đây viết tắt là ĐĐG<sub>gk</sub>) và 01 (một) điểm đánh giá cuối kì (sau đây viết tắt là ĐĐG<sub>ck</sub>).

- Những học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá đủ số lần theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này nếu có lí do bất khả kháng thì được kiểm tra, đánh giá bù với yêu cầu cần đạt tương đương với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu. Việc kiểm tra, đánh giá bù được thực hiện theo từng học kì.

- Trường hợp học sinh không tham gia kiểm tra, đánh giá bù theo quy định tại khoản 4 Điều này thì được đánh giá mức Chưa đạt hoặc nhận 0 (không) điểm đối với lần kiểm tra, đánh giá còn thiếu.

- Đầu năm học tổ trưởng bộ môn chỉ đạo việc xây dựng ma trận đề kiểm tra cho mỗi chương và cả chương trình môn học. Đề kiểm tra phải có sự phân hóa đối



với từng đối tượng học sinh, đảm bảo các mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Đối với các môn Khoa học xã hội như Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí cần tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và có điều kiện trình bày chính kiến bản thân.

- Tổ chức kiểm tra đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ, kiểm tra cuối kỳ cả lý thuyết và thực hành, đúng tiến độ theo hướng dẫn của Bộ, của Sở GD&ĐT và lịch của nhà trường.

- Câu hỏi kiểm tra để lấy điểm thường xuyên phải là câu hỏi của bài học, bài tập của buổi học liền kề trước đó (Trừ trường hợp GV có dặn ôn tập thêm các nội dung khác)

- Bài kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ của các bộ môn: tổ trưởng chuyên môn thống nhất ma trận chung và nội dung phần - bài - chương kiểm tra. Đề kiểm tra phải phù hợp với trình độ của học sinh, đảm bảo bám sát chuẩn kiến thức-kỹ năng, nội dung tinh giản. Tuyệt đối không được ra đề kiểm tra quá khó, không có trong nội dung ôn tập hoặc bài chưa học.

- Đối với các bài kiểm tra khảo sát chất lượng đầu năm, giữa kỳ, cuối kỳ, thi thử tốt nghiệp nhà trường sẽ tổ chức kiểm tra tập trung theo đề chung, lịch chung của trường hoặc của Sở.

**Chú ý:** Nếu có sự cố về dịch bệnh hay một lý do khách quan nào đó mà không kiểm tra trực tiếp được thì sẽ tổ chức kiểm tra trực tuyến. Các hình thức kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong dạy học trực tuyến được thực hiện theo quy định về kiểm tra, đánh giá thường xuyên của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả học tập trực tuyến của học sinh được thực hiện trực tiếp tại cơ sở giáo dục phổ thông theo quy định về kiểm tra, đánh giá định kỳ của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp học sinh không thể đến cơ sở giáo dục phổ thông tại thời điểm kiểm tra, đánh giá định kỳ vì lý do bất khả kháng, việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ được thực hiện bằng hình thức trực tuyến; Hiệu trưởng quyết định lựa chọn hình thức kiểm tra, đánh giá định kỳ theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm việc kiểm tra, đánh giá, chính xác, công bằng, khách quan, trung thực.

### **Chấm bài, trả bài**

- Bài kiểm tra phải chấm cẩn thận, sửa chữa sai sót và ghi nhận những tiến bộ của học sinh. Bài kiểm tra để lấy điểm thường xuyên phải trả sau 7 ngày, bài kiểm tra định kỳ trả sau 10 ngày (trừ các môn có tiết trả bài thực hiện theo phân phối của chương trình). HS vắng phải cho kiểm tra bù ngay trong tuần sau đó. Nghiêm cấm việc cấy điểm cho HS.

- Kết quả làm bài của HS phải đạt từ 50% số bài kiểm tra thường xuyên đạt điểm trung bình trở lên mới được vào sổ điểm. Nếu không đảm bảo điều nêu trên, GV bộ môn phải tổ chức ôn tập và kiểm tra lại.

### **Vào điểm và phê học bạ**

- Hồ sơ, sổ điểm GV tuyệt đối không để HS làm thay, nhằm tránh sai sót và đảm bảo đúng quy chế chuyên môn. GV phải thật chu đáo, cẩn thận, hạn chế việc vào điểm sai sót, nếu vào sai phải thực hiện sửa chữa đúng theo quy định (dùng viết đỏ gạch bỏ điểm sai, viết lại điểm đúng bằng mực đỏ vào phía trên, bên phải và ký xác nhận).

- Tất cả các điểm kiểm tra, GV phải vào đầy đủ trong sổ điểm cá nhân; sau khi trả bài cho học sinh, GV phải vào điểm trong trang quản lý mạng và Sổ gọi tên ghi điểm.

- Điểm trong Sổ gọi tên ghi điểm và điểm trong học bạ đều do GV bộ môn tự ghi vào và chịu trách nhiệm về phần ghi điểm bộ môn của mình.

#### **4. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng**

a) Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp trong các cơ sở giáo dục trung học, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp;

Tổ chức hiệu quả các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo, lồng ghép định hướng nghề nghiệp. Khuyến khích học sinh nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM, STEAM trong trường trung học theo Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020 của Bộ GD&ĐT; Công văn số 2622/SGDĐT- GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GD&ĐT. ĐT bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

b) Định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau trung học phổ thông theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

#### **5. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi và các hoạt động giáo dục trong nhà trường**

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại địa phương đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT (có văn bản hướng dẫn riêng). Tiếp tục thực hiện các kì thi, cuộc thi, hội thi dành cho học sinh phổ thông theo hướng dẫn tại Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 của Bộ GD&ĐT về việc tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

##### **5.1. Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu, kém**

Căn cứ Công văn số 2844/GDĐT-GDTrH ngày 28 / 8/2023 về hướng dẫn thi sinh giỏi lớp 12 THPT năm 2023-2024.

Công văn 256/SGDĐT- GDTrH, Bình Phước ngày 22/01/2024 về thông báo cấu trúc đề thi Olympic cấp tỉnh áp dụng từ năm học 2023-2024.

Thực hiện Công văn số 3202/SGDĐT-GDTrH, ngày 07/8/2024 của Sở GD&ĐT tỉnh Bình Phước về việc hướng dẫn công tác dạy thêm, học thêm và dạy hai buổi trên ngày năm học 2024-2025.

Căn cứ Công văn số 2990/GDĐT- QLCLGD ngày 26 /7/2024 về hướng dẫn tổ chức Kỳ thi lập đội tuyển HSG dự thi cấp Quốc gia THPT năm học 2024-2025.

Căn cứ Công văn số 3500/GDĐT-GDTrH ngày 28/8/2024 về việc hướng dẫn tổ chức Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh THPT năm 2024-2025.

### **5.2. Chương trình dạy học hoạt động hướng nghiệp, trải nghiệm**

- Hoạt động GDHN-TN (có Kế hoạch riêng).
- Nhà trường xây dựng Kế hoạch dạy học trải nghiệm dự kiến nội dung trải nghiệm:
  - Đưa học sinh khối 12 trải nghiệm tại trường Đại học (Nếu được sự đồng ý CMHS).
  - Đưa học sinh khối 10,11 trải nghiệm tại một số địa điểm khi học các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí. GDKT và PL (Tổ trưởng chuyên môn tham mưu nhà trường).
  - Đối với môn học Hoạt động GDHN-TN: Đưa học sinh trải nghiệm tại di tích lịch sử địa phương, thăm quan và ngoài tỉnh: Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Địa đạo Củ Chi (Thời gian dự kiến trong học kỳ I năm học 2024-2025). Đối tượng: 10, 11, riêng khối 12 có đăng kí theo tổ chức lớp thì được tham gia.

### **5.3. Hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật cho học sinh trung học**

Các sản phẩm khoa học được làm phải mới, khác lạ, mang tính thực tiễn cao, áp dụng hiệu quả vào công tác dạy học và đời sống. Cần đa dạng sản phẩm ở tất cả các lĩnh vực, chú ý lĩnh vực thế mạnh nhà trường như sinh học, cơ điện, môi trường...

Nghiên cứu khoa học kỹ thuật góp phần đổi mới hình thức tổ chức hoạt động dạy học và đánh giá kết quả học tập theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; thúc đẩy giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; nâng cao chất lượng dạy học trong nhà trường.

Hoạt động sáng tạo khoa học kỹ thuật qua các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn tạo điều kiện cho học sinh phát triển năng lực. Tổ chức tốt hoạt động này là tiền đề triển khai các dự án nghiên cứu trong khuôn khổ cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học được Sở giáo dục đào tạo Bình Phước tổ chức thường niên.

Xây dựng và phát triển Câu lạc bộ KHKT tại đơn vị nhằm tạo môi trường cho học sinh nghiên cứu, chia sẻ về kiến thức, kỹ năng và các sản phẩm NCKH; giúp đỡ học sinh trong việc tiếp cận và vận dụng các phương pháp NCKH, rèn luyện những kỹ năng cần thiết cho hoạt động NCKH, học tập và trong cuộc sống.

### **5.4. Công tác giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, Quốc phòng-AN**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg về việc phê duyệt Đề án Tổng thể phát triển GDTC và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025; Triển khai có hiệu quả Thông tư số 48/2020/TT-BGDĐT quy định về hoạt động thể thao trong nhà trường và thực hiện nghiêm việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh theo Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16/01/2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Hoạt động giáo dục quốc phòng và giáo dục thể chất.

+ Dạy học GDQP- AN mỗi tuần 1 tiết/1 lớp thực hiện ở 2 học kì đối với các khối.

+ Thực hiện dạy học chính khoá môn Giáo dục thể chất 2 tiết /tuần.

### **5.5. Hồ sơ tham dự Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi.**

Cấp trường: Kết quả đạt chuẩn nghề nghiệp (bao gồm kết quả đánh giá đạt chuẩn nghề nghiệp và các minh chứng xác thực) theo điểm a Khoản 2 các Điều 6, 7, 8 của Quy định kèm theo Thông tư 22; xác nhận của lãnh đạo cơ sở giáo dục kèm theo minh chứng xác thực về việc giúp người học có sự tiến bộ rõ rệt thông qua việc vận dụng hiệu quả biện pháp trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em; trong công tác giảng dạy, chủ nhiệm lớp;

### **5.6. Hoạt động làm sáng kiến**

Giáo viên và tất cả các bộ phận, nhất là các bộ phận đặc thù nên làm và viết sáng kiến hàng năm, có ý tưởng đề cương từ sớm và có thể chủ động làm và hoàn thành trước và sớm hơn so thời gian quy định, trước học kì I.

Thực hiện những lĩnh vực mới, nhỏ, khác lạ và gắn với thực tiễn đã vận dụng trong nhà trường, minh chứng hiệu quả khi vận dụng.

Tham khảo góp ý, trao đổi của đồng nghiệp khi thực hiện làm sáng kiến, cũng cần chú ý hình thức trình bày gọn, rõ, hiệu quả.

### **5.7. Hoạt động ngoại khóa (Đoàn thanh niên)**

- Giáo dục ATGT: Từ tháng 9/2024 đến hết năm học, lồng ghép vào các buổi ngoại khóa và các môn học.

- Giáo dục phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội, giáo dục môi trường, giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên: lồng ghép tích hợp vào chương trình các môn học trong năm.

- Thành lập tổ tư vấn trong trường theo quy định tại Thông tư số 31 /2017/TT-BGDĐT và tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên kiêm nhiệm công tác tư vấn theo Quyết định số 1876/QĐ-BGDĐT ngày 21/5/2018 ban hành chương trình bồi dưỡng năng lực tư vấn cho giáo viên phổ thông làm công tác tư vấn cho học sinh.

- Phòng chống bạo lực học đường, xây dựng trường học an toàn, lành mạnh, thân thiện theo nghị định 80/2017/NĐ-CP, ngày 17/7/2017; Quyết định số 1299/QĐ-TT, ngày 10/03/2018; Quyết định số 5885/QĐ-BGDĐT, ngày 28/12/2017.

- Tổ chức hoạt động cắm trại nhân dịp 20/11, Mừng Đảng – Mừng Xuân (Thời gian dự kiến trong học kỳ I năm học 2024-2025). Đối tượng: toàn trường.

- Năm nay trường THPT Lê Quý Đôn được chọn để thực hiện mô hình “Cổng trường ATGT”, GVCN triển khai cho CMHS quy định và cho CMHS ký cam kết về việc HS chấp hành nội quy ATGT. HS vi phạm về ATGT sẽ bị hạ hạnh kiểm.

- Thực hiện công văn số 3733/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2024 của sở Giáo dục Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2024-2025.

### **5.8. Công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với học sinh; An ninh trật tự trường học; Phòng cháy chữa cháy trong nhà trường**

- Thực hiện Kế hoạch số 1057/KH-SGDĐT ngày 26/4/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai công tác phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước đối với trẻ em, học sinh trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022.

- An ninh trật tự trường học; Phòng cháy chữa cháy trong nhà trường. Thực hiện theo Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 27/4/2022 của UBND tỉnh Bình Phước phát động phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” năm 2022; Luật phòng cháy và chữa cháy số: 27/2001/QH10 ngày 29 tháng 6 năm 2001. Nghị định số 35/2003/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2003 của chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của luật phòng cháy và chữa cháy,

### **5.9. Công tác đảm bảo yêu cầu trường học**

Tiếp tục tăng cường thực hiện công tác bảo đảm an toàn thực phẩm trong trường học theo Chỉ thị số 4216/CT-BGDĐT ngày 12/10/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; tăng cường phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương trong việc giáo dục, hướng dẫn trẻ em, học sinh thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm.

### **6. Chế độ hội họp**

Tổ chuyên môn họp 2 tuần/1 lần. Nội dung gồm 2 phần: sinh hoạt hành chính và sinh hoạt chuyên môn. Việc sinh hoạt tổ chuyên môn đi sâu vào nghiên cứu bài học, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, đổi mới PPDH nâng cao chất lượng dạy và học, tránh dạy tràn lan, chiếu lệ, hình thức dẫn đến hiệu quả không cao;

Ngoài ra, tùy tình hình cụ thể có thể tổ chức họp đột xuất (nếu cần).

### **7. Hồ sơ nhà trường**

Hồ sơ nhà trường theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học gồm:

- a) Sổ đăng bộ.
- b) Học bạ học sinh.
- c) Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học).
- d) Hồ sơ giáo dục đối với học sinh khuyết tật (nếu có).
- đ) Kế hoạch giáo dục của nhà trường (theo năm học).
- e) Sổ ghi đầu bài.
- g) Sổ quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ.
- h) Sổ quản lý và hồ sơ lưu trữ các văn bản, công văn đi, đến.
- i) Hồ sơ quản lý thiết bị giáo dục, thư viện.
- k) Hồ sơ quản lý tài sản, tài chính.
- l) Hồ sơ kiểm tra, đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên.
- m) Hồ sơ theo dõi sức khỏe học sinh.
- n) Hồ sơ khen thưởng, kỷ luật học sinh.
- o) Hồ sơ phổ cập giáo dục.

p) Một số quy định thêm theo Công văn số 2643/SGDDĐT-GDTrH ngày 07/9/2022 của Sở GD-ĐT Bình Phước:

- Tất cả các bài kiểm tra, đánh giá giữa kì; bài kiểm tra, đánh giá cuối kì của học sinh lớp 12 phải được lưu theo lớp, theo môn học tại nhà trường trong thời gian 02 năm (sau khi đã trả bài cho học sinh).

- Toàn bộ bài kiểm tra, đánh giá và đề kiểm tra, đánh giá lại: Phải được lưu đầy đủ tại trường ít nhất là 3 năm học liền kề.

- Tất cả điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên; điểm kiểm tra, đánh giá giữa kì và cuối kì đều phải được cập nhật kịp thời lên hệ thống phần mềm (đúng tiến độ thời gian theo kế hoạch dạy học và giáo dục của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường) để phục vụ công tác quản lý, phân tích, thống kê nhằm điều chỉnh việc dạy, học.

- Ứng dụng phần mềm để sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (của giáo viên) điện tử, Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) điện tử. Sổ theo dõi và đánh giá học sinh của từng giáo viên phải được Ban Giám hiệu phê duyệt hàng tháng; sau khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học phải được in ra, có xác nhận của Ban Giám hiệu và lưu tại trường ít nhất là 3 năm học liền kề.

Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) phải được Hiệu trưởng ghi nhận xét và ký xác nhận hàng tháng (nội dung nhận xét liên quan đến chất lượng của lớp học, bỏ học, chuyên cần của học sinh...); sau khi kết thúc học kì I và kết thúc năm học phải được in ra, có chữ ký, họ tên của giáo viên bộ môn; ký xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, của Hiệu trưởng và lưu vĩnh viễn tại trường.

- Đối với việc lưu hồ sơ kiểm tra, đánh giá lại: Khi sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) điện tử, danh sách học sinh kiểm tra, đánh giá lại

và kết quả sau khi kiểm tra, đánh giá lại phải được in ra từ phần mềm theo danh sách từng lớp và toàn trường đóng lại thành một cuốn sổ kiểm tra, đánh giá lại dùng chung trong năm học đó và lưu vĩnh viễn tại trường.

- Đối với Học bạ học sinh: Khuyến khích sử dụng Học bạ điện tử. Sau khi kết thúc học kì I, các đơn vị phải xuất ra, Hiệu trưởng có trách nhiệm quản lí và lưu trữ, bảo đảm tính bảo mật, không để mất dữ liệu (có thể lưu trên đĩa CD, USB, ổ cứng máy tính...). Sau khi kết thúc năm học phải được in ra, có chữ ký, họ tên và nhận xét của giáo viên bộ môn; nhận xét, ký xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, của Hiệu trưởng và lưu tại trường cho đến khi trả cho học sinh ra trường hoặc chuyển trường; đồng thời cũng phải xuất ra, Hiệu trưởng quản lí và lưu trữ (tương tự như của học kì I).

- Sổ ghi đầu bài: Phải được bảo quản, lưu đầy đủ tại trường trong thời gian 5 năm. Trong trường hợp sử dụng Sổ đầu bài điện tử thì đến cuối học kì I và cuối năm học cần được in ra, có đầy đủ chữ ký của GV bộ môn, giáo viên chủ nhiệm, Ban Giám hiệu nhà trường và lưu tại trường theo quy định.

- Thời hạn bảo quản, lưu trữ các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn khác: Thực hiện theo Công văn số 912/SGDDĐT-VP ngày 22/3/2017 của Sở GDĐT về việc triển khai thực hiện Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ GDĐT quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục.

### **8. Hồ sơ của tổ chuyên môn gồm**

Thực hiện theo qui định thuộc Khoản 2 Điều 21 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn (theo năm học).

- Sổ ghi chép nội dung sinh hoạt chuyên môn.

- Lưu ma trận đề kiểm tra, bài kiểm tra: Tất cả đề kiểm tra, đánh giá giữa kì; đề kiểm tra, đánh giá cuối kì đã cho học sinh kiểm tra; khung ma trận đề kiểm tra, đánh giá giữa kì và kiểm tra, đánh giá cuối kì của từng môn học phải được lưu tại hồ sơ của tổ chuyên môn ít nhất là đến đầu năm học liền kề.

\* Lưu ý: Đối với kiểm tra, đánh giá thường xuyên (các phương pháp, công cụ kiểm tra, đánh giá): Cần được thể hiện cụ thể trong Kế hoạch bài dạy của từng giáo viên theo quy định.

Đối với học sinh lớp 10, 11: Nhà trường yêu cầu mỗi học sinh phải lưu tất cả các bài kiểm tra, đánh giá giữa kì; bài kiểm tra, đánh giá cuối kì ít nhất là đến đầu năm học tiếp theo (*lưu trong túi đựng bài kiểm tra cá nhân*); Khối 12 lưu hồ sơ tại Nhà trường..

**9. Quy định về hồ sơ giáo viên:** (Thực hiện theo qui định thuộc Khoản 3 Điều 21 của Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2.1. Kế hoạch giáo dục của giáo viên (theo năm học)

2.2. Kế hoạch bài dạy (giáo án). Đối với Chương trình GDPT 2018 bắt buộc phải xây dựng kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn của Công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD-ĐT về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2.3. Sổ theo dõi và đánh giá học sinh;

2.4. Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên chủ nhiệm)

## **10. Nhiệm vụ của giáo viên**

### **10.1. Giáo viên bộ môn**

- Giảng dạy và giáo dục theo đúng Chương trình, kế hoạch giảng dạy của Bộ GD&ĐT. Xây dựng kế hoạch giảng dạy bộ môn theo đúng PPCT. Chuẩn bị và soạn bài theo quy định trước khi lên lớp. Chuẩn bị thí nghiệm (nếu có). Nếu dạy chậm chương trình phải có kế hoạch dạy bù kịp thời, tránh để dồn cuối kì hoặc cuối năm. Khi bàn giao lớp cho giáo viên khác phải bàn giao đúng tiết chương trình;

- Kiểm tra, chấm và trả bài theo đúng quy định, đúng tiến độ. Khi chấm bài kiểm tra phải nhận xét cụ thể để học sinh biết mà sửa chữa.

- Thực hiện tốt việc ghi, nhận xét và đánh giá giờ dạy trong sổ đầu bài hằng ngày. Ghi điểm vào sổ điểm cá nhân, sổ gọi tên và ghi điểm, trên mạng, thực hiện tốt việc ghi điểm học bạ;

- Lên lớp đúng giờ, không tự tiện bỏ giờ, bỏ buổi dạy, nhờ người dạy và dạy thay. Khi được phân công dạy thay nếu thấy bất hợp lý phải chấp hành sự phân công sau đó mới phản hồi lại để tổ trưởng điều chỉnh;

- Đảm bảo có đủ hồ sơ giáo án theo yêu cầu. Tích cực tham gia các hoạt động của tổ, nhóm chuyên môn và nhà trường;

- Thường xuyên tự rèn luyện đạo đức, học tập văn hoá, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao trình độ nhận thức về mọi mặt để nhằm nâng cao chất lượng dạy học và giáo dục. Tự bồi dưỡng và tham gia tốt các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do trường hoặc ngành tổ chức;

- Tham gia tốt việc bồi dưỡng học sinh giỏi và phụ đạo học sinh yếu kém khi được phân công. (Theo Quyết định số:3031/QĐ-SGDĐT Bình Phước, ngày 23 tháng 9 năm 2021 Quyết định Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy chế thi học sinh giỏi cấp tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 2918/QĐ-SGDĐT ngày 24/9/2019 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn 256/SGDĐT- GDTrH, Bình Phước ngày 22/01/2024 về thông báo cấu trúc đề thi Olympic cấp tỉnh áp dụng từ năm học 2023-2024.).

- Tích cực dự giờ đồng nghiệp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm. Tích cực tham gia phong trào làm đồ dùng dạy học. Mỗi GV phải dự giờ ít nhất 10 tiết/năm; thao giảng 2 tiết/HK. 100% các tiết thực hành phải được thực hiện nghiêm túc, sử dụng có hiệu quả ĐDDH và dụng cụ thí nghiệm;



- Thực hiện nghĩa vụ công dân, các quy định của pháp luật, điều lệ trường trung học và Pháp lệnh cán bộ, công chức; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra của Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng và chịu sự điều hành về chuyên môn của Tổ trưởng chuyên môn và các cấp quản lý giáo dục;

- Đối với các giáo viên có dạy thêm, phải chấp hành đúng các qui định về dạy thêm- học thêm của Bộ, của Sở GD&ĐT Bình Phước; không được dùng các biện pháp nghiệp vụ để bắt ép học sinh đi học thêm (ra bài tập khó, thái độ thiếu thân thiện gây căng thẳng trong giờ học...)

- Giữ gìn phẩm chất, danh dự, uy tín nhà giáo, gương mẫu trước học sinh, thương yêu, tôn trọng học sinh; đối xử công bằng với học sinh, bảo vệ các quyền và lợi ích chính đáng của học sinh; phát huy tính tích cực của học sinh; đoàn kết, giúp đỡ đồng nghiệp trong công tác; xây dựng môi trường học đường thân thiện, trường học hạnh phúc;

- Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình và Đoàn trường trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục học sinh. Tích cực tham gia hoạt động của Công đoàn, Nữ công và các hoạt động khác trong Nhà trường. Tham gia quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục của nhà trường. Thực hiện tốt các công việc khác do Hiệu trưởng phân công;

- Phần đầu đạt hoặc vượt chỉ tiêu bộ môn đã đề ra.

- Tăng cường tư vấn hướng nghiệp theo định hướng nghề nghiệp cấp trung học phổ thông. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn tại Công văn số 2622/SGDĐT- GDTrH ngày 03/9/2020 của Sở GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

- Giáo viên thiếu tiết theo quy định làm một số nhiệm vụ khác theo sự phân công của Nhà trường.

## **10.2. Giáo viên chủ nhiệm**

Ngoài các nhiệm vụ được nêu tại mục giáo viên bộ môn. Giáo viên chủ nhiệm còn có những nhiệm vụ sau:

- Tìm hiểu và nắm vững học sinh trong lớp về mọi mặt để có biện pháp tổ chức giáo dục sát đối tượng, nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của lớp;

- Xây dựng kế hoạch chủ nhiệm theo đúng hướng dẫn. Thường xuyên liên hệ với phụ huynh học sinh để làm tốt công tác kết hợp giáo dục học sinh. Chủ động phối hợp với Đoàn trường, giáo viên bộ môn, Ban nữ công nhà trường, các tổ chức xã hội có liên quan để làm tốt công tác giảng dạy và giáo dục học sinh;

- Quản lý tốt việc sinh hoạt của học sinh trong các tiết sinh hoạt tập thể như chào cờ, khai giảng, hội thao, hội nghị...; tổ chức và điều hành tốt tiết sinh hoạt cuối tuần. Làm tốt công tác của giáo viên lớp trực tuần, điều hành lớp trong các buổi lao động, xếp loại thi đua HS theo tuần, tháng, học kỳ và cả năm;

- Nhận xét, đánh giá và xếp loại học lực và hạnh kiểm của học sinh cuối kì học và cả năm theo quy định hiện hành của Bộ GD&ĐT. Đề nghị khen thưởng và kỉ luật học sinh, đề xuất danh sách học sinh được lên lớp thẳng, phải thi lại, phải

rèn luyện hạnh kiểm trong hè, phải ở lại lớp; hoàn thành việc ghi sổ điểm và học bạ học sinh (kể cả sau khi có kết quả thi lại và rèn luyện hè). Lưu ý hoàn thành cả hồ sơ giấy và hồ sơ điện tử.

- Có trách nhiệm đôn đốc, nhắc nhở HS hoàn thành nghĩa vụ đóng góp các khoản tiền theo quy định. Tham mưu, đề xuất với Hiệu trưởng miễn giảm tiền học phí và các khoản tiền khác đối với những HS thuộc hộ nghèo, cận nghèo và diện chính sách theo quy định của pháp luật.

- Đối với GVCN lớp 12 phối hợp với Bộ phận tuyển sinh hoàn thiện hồ sơ dự thi tốt nghiệp và đăng kí xét tuyển Đại học, Cao đẳng cho HS của lớp mình.

- Thường kì báo cáo (hoặc đột xuất nếu có) về tình hình học tập, rèn luyện và tu dưỡng của học sinh lớp mình với Ban Giám hiệu. Làm tốt công tác tham mưu, giúp Hiệu trưởng đề ra các biện pháp nhằm kết hợp tốt giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong việc giảng dạy và giáo dục học sinh.

- Giáo viên chủ nhiệm khai thác sử phần mềm Vnedu, gửi thông tin của Nhà trường, tin nhắn lớp, kết quả học tập, rèn luyện đạo đức học sinh,... đến CMHS kịp thời và hiệu quả.

## **11. Quy định về việc ghi chép các loại hồ sơ chuyên môn chung**

### **11.1. Sổ ghi đầu bài**

Thực hiện theo đúng hướng dẫn, với các yêu cầu cụ thể sau:

- Ghi đúng và đủ các đề mục một cách rõ ràng, sạch, đẹp, chính xác. Nếu có vắng phải ghi rõ ràng tên học sinh vắng;

- Giáo viên chủ nhiệm phải ghi đầy đủ phần tổng kết cuối tuần. Những ngày nghỉ học, phải ghi rõ nghỉ vì lí do gì, những tiết học nào bị mất, những tiết dạy thay...

- Phải có danh sách học sinh theo sơ đồ chỗ ngồi để giáo viên thuận tiện trong việc theo dõi học sinh.

- Sổ để đúng nơi qui định, tuyệt đối không để hoặc mang đi nơi khác khi chưa có sự đồng ý của BGH.

- GVCN chịu trách nhiệm về việc đảm bảo các đề mục như tuần học, ngày tháng, và TKB được ghi đầy đủ và đúng trên sổ đầu bài.

- Trong trường hợp dạy trực tuyến, giáo viên phải ghi đầy đủ các mục và nhận xét đánh giá trên phần mềm Vnedu như dạy trực tiếp.

### **11.2. Sổ gọi tên và ghi điểm (trên phần mềm VnEdu)**

Thực hiện theo đúng hướng dẫn, nhưng lưu ý:

- Việc ghi kiểm diện phải đầy đủ, đúng qui định; tránh xảy ra tình trạng học sinh vắng nhiều lại ghi ít.

- Chữ số phải rõ ràng, các chữ số lấy đến số thập phân phải ghi đủ số (vd: 5,0; 5,5).

- Phần tổng kết, đánh giá xếp loại giữa kì, cuối học kì, cuối năm, GVCN phải ghi đúng và đủ tất cả các ô, các cột mục, yêu cầu ghi họ tên thì phải ghi cho đầy đủ;

- Sổ luôn để ở nơi qui định, tuyệt đối không được mang đi nơi khác, trừ trường hợp đặc biệt, phải được sự đồng ý của Ban Giám hiệu (sau khi in ra giấy).

## **12. Quy định về việc soạn giảng và thực hiện tiết dạy trên lớp/dạy trực tuyến**

### **12.1. Soạn giảng**

- Mỗi Giáo án của GV để thực hiện dạy một tiết (45 phút) phải có đủ các nội dung cơ bản theo hướng dẫn của Sở. Những môn học, bài dạy nếu được phép soạn gộp (soạn từ 2 tiết trở lên trong cùng một giáo án) thực hiện theo hướng dẫn cụ thể của bộ môn đó.

- Tiết luyện tập, ôn tập cũng phải đầy đủ các bước như giáo án thường, phải có nội dung và phần hoạt động của thầy và trò, hướng dẫn và lời giải.

- Tiết kiểm tra: phải có ma trận đề, đề, đáp án biểu điểm, thống kê kết quả, đánh giá, rút kinh nghiệm sau khi kiểm tra.

- Tiết thực hành: phải có giáo án và tổ chức thực hành khi có đủ điều kiện cần thiết. Nếu không có thiết bị theo yêu cầu giáo viên có thể thay thế bằng các thiết bị có tính năng tương tự.

- GV phải soạn giáo án mới trước khi lên lớp.

- Bài soạn phải tinh giản, phải thể hiện đủ các nội dung cơ bản, bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và làm nổi bật được kiến thức trọng tâm. Xác định mục tiêu phù hợp với đối tượng HS của nhà trường, lấy SGK làm tài liệu tham khảo chính thức trong dạy học, phù hợp với đặc trưng bộ môn, đảm bảo yêu cầu về đổi mới phương pháp, thể hiện được sự phân hóa trong dạy học (dạy học cá thể). Đối với các môn có tổ chức thi tốt nghiệp THPT, phải hoàn thiện tiến trình bài giảng theo chương trình, có nâng cao, bổ trợ kiến thức phù hợp với đối tượng HS, đặc biệt chú ý tính định hướng về nội dung thi khi bồi dưỡng ôn tập cho HS 12.

- Dạy học tự chọn, bồi dưỡng HSG và phụ đạo học sinh yếu kém cần theo từng nội dung và yêu cầu cụ thể mà soạn thành giáo án riêng.

- Các nội dung tích hợp, liên môn: Lịch sử địa phương, giáo dục môi trường, kỹ năng sống, SKSS, pháp luật,... phải thể hiện rõ trên giáo án và kế hoạch giảng dạy.

- Thực hiện nghiêm túc tiết thực hành thí nghiệm và sử dụng đồ dùng dạy học.

- Tích cực cải tiến, đổi mới phương pháp dạy và học phù hợp với nội dung chương trình, thể hiện cụ thể qua việc soạn giảng.

### **12.2. Thực hiện tiết dạy trên lớp**

- GV phải chuẩn bị chu đáo giáo án, đồ dùng dạy học trước khi lên lớp. Ra vào lớp đúng giờ. Tư thế, trang phục chỉnh tề, xưng hô mô phạm, không sử dụng điện thoại di động, không làm việc riêng; không hút thuốc, không còn ảnh hưởng

của rượu, bia khi lên lớp. Đảm bảo đầy đủ các khâu lên lớp theo quy định. GV phải ổn định tổ chức, kiểm tra sĩ số, trực nhật, vệ sinh và các quy định khác của nhà trường, ghi sổ đầu bài đầy đủ các cột, mục theo yêu cầu, nhận xét đánh giá và xếp loại tiết học theo đúng quy định.

- GV phải chịu trách nhiệm về nề nếp của học sinh trong tiết dạy của mình và phải có biện pháp uốn nắn những học sinh vi phạm trong giờ dạy, không được để xảy ra tình trạng quản lý kém hiệu lực làm ảnh hưởng đến chất lượng bộ môn cũng như ảnh hưởng đến giờ học của các lớp khác. GVBM có trách nhiệm bàn bạc với GVCN để thống nhất hướng khắc phục những tồn tại của học sinh và đánh giá chính xác nề nếp giờ dạy. GV có quyền cho học sinh nghỉ học 1 tiết trong giờ dạy của mình nếu học sinh mất trật tự hoặc không hợp tác trong học tập. Nhưng đến tiết học sau phải cho HS vào học lại. Trường hợp tạm đình chỉ việc học tập của học sinh đối với một môn nào phải được sự chỉ đạo của BGH. (Những trường hợp đình chỉ 1 tiết phải thể hiện rõ lí do trên sổ đầu bài).

- Thông qua các giờ lên lớp, GV phải hướng dẫn cho HS phương pháp tự học ở nhà. Coi trọng việc hướng dẫn HS sử dụng sách giáo khoa, tài liệu tham khảo ở trên lớp cũng như ở nhà. Kiên quyết chống lối “đọc chép” dạy chay, thuyết trình lan man, thoát ly đối tượng. Mỗi GV phải cố gắng tìm hiểu phương pháp khác nhau để làm hóa giải các vấn đề phức tạp, giúp cho các em tiếp thu các kiến thức khó một cách dễ dàng, đồng thời cũng phải tránh khuynh hướng tăng nội dung, tránh việc phức tạp hóa các kiến thức không cần thiết cho HS. Mỗi tiết học cần có thời gian thích hợp để kiểm tra và luyện tập cho HS. Thực hiện cách dạy theo hướng phát huy tích cực, chủ động, tôn trọng những suy nghĩ độc lập, sáng tạo của HS, giúp các em tham gia có hiệu quả vào hoạt động dạy và học, đồng thời coi trọng vai trò tổ chức, dẫn dắt và thuyết giảng của GV.

### **13. Quy định về thực hiện chương trình và thời khoá biểu**

- Chương trình: Thực hiện đúng phân phối chương trình bộ môn đã được phê duyệt, đảm bảo tiến độ theo tuần; tuân thủ khung thời gian kế hoạch của Sở GD&ĐT.

- TKB: Thực hiện nghiêm túc các tiết dạy trong thời khoá biểu; GV không được phép tự ý đổi tiết cho nhau. Trừ trường hợp đặc biệt có sự đồng ý của BGH trường.

### **14. Quy định về xin phép nghỉ và bàn giao chuyên môn**

- CBGV khi nghỉ dạy bao gồm: Nghỉ theo chế độ, nghỉ ốm nằm viện hoặc đi công tác, phải xin phép bằng văn bản cho BGH và bàn giao chuyên môn cho tổ trưởng chậm nhất là trước 1 ngày. Trong trường hợp bệnh đột xuất phải tìm mọi cách thông tin ngay cho tổ trưởng và báo cáo cho BGH. Tổ trưởng chịu trách nhiệm phân công dạy thay cho những GV được nghỉ theo chế độ.

- CBGV nghỉ công tác giảng dạy với các lý do khác (việc riêng) phải xin phép bằng văn bản cho BGH và phải được sự đồng ý của lãnh đạo nhà trường, đồng thời phải tự nhờ GV cùng môn dạy thay đảm bảo kịp tiến độ chương trình.

## **II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng giáo dục trung học**

### **1. Phát triển mạng lưới trường, lớp**

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học. Tiếp tục duy trì trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia. Thực hiện có hiệu quả hoạt động đánh giá, công nhận trường đạt chuẩn quốc gia theo Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

Phát triển mạng lưới trường, lớp gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học.

Đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động giáo dục của trường trung học phổ thông chuyên đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện CT GDPT 2018.

Tiếp tục đổi mới mô hình tổ chức và quản lý hoạt động của trường trung học phổ thông chuyên đáp ứng mục tiêu phát triển năng khiếu về một số môn học cho học sinh đạt kết quả tốt trong rèn luyện và học tập trên cơ sở bảo đảm giáo dục phổ thông toàn diện, tạo nguồn đào tạo nhân tài, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

### **2. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục**

- Thực hiện tốt việc tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai CT GDPT 2018 (Thông tư số 20/2023/TT-BGDĐT ngày 30/10/2023 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT hướng dẫn về vị trí việc làm, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt công lập).

Thường xuyên rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà; gắn việc tập huấn sử dụng sách giáo khoa với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Nâng cao hiệu quả tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên làm công tác giáo dục hướng nghiệp, tư vấn cho học sinh trung học

### **3. Bảo đảm sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương**

Thực hiện Thông tư số 27/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GD&ĐT Quy định việc lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông.

Triển khai dạy và học đối với tài liệu giáo dục của địa phương lớp 12 năm học 2024-2025 (Sở GD&ĐT sẽ có Công văn hướng dẫn cụ thể).

### **4. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu**

Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; đầu tư và tận dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để có thể tổ chức dạy học nhiều hơn 06 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

Tiếp tục phát triển học liệu số để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

### **III. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục**

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở giáo dục trung học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung sau:

1. Thực hiện Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 20/3/2024 của Chính phủ và Kế hoạch số 390/KHBGDĐT ngày 22/4/2024 của GD&ĐT. Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội giám sát chuyên đề về việc thực hiện Nghị quyết số 88/2014/QH13 và Nghị quyết số 51/2017/QH14 của Quốc hội về đổi mới CT, SGK GDPT.

2. Đẩy mạnh quản trị hoạt động dạy học và giáo dục gắn liền với quản trị nhân sự, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và tài chính thông qua việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn trong việc quản lý kế hoạch giáo dục cá nhân và kế hoạch bài dạy của giáo viên, bảo đảm chất lượng, thiết thực, hiệu quả.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá và quản trị nhà trường theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030, Kế hoạch số 2530/KH-SGDĐT ngày 21/6/2024 của Sở GD&ĐT về chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước năm 2024). Tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT.

4. Thực hiện nghiêm quy định về quản lý, sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT. Đặc biệt lưu ý chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên kiểm soát chặt chẽ nội dung, không để xuất bản phẩm tham khảo có nội dung vi phạm chủ quyền biển đảo, truyền thống văn hóa, thuần phong mỹ tục của Việt Nam đưa vào sử dụng trong dạy học.

5. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục và hợp tác quốc tế trong giáo dục trung học gắn với việc tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra:

các cơ sở giáo dục trung học tư thực, các cơ sở giáo dục có hợp tác, đầu tư của nước ngoài, việc liên kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện các hoạt động giáo dục; các chương trình giáo dục tích hợp, chương trình giáo dục của nước ngoài, chương trình giáo dục bằng tiếng nước ngoài.

6. Tham gia tổ chức các kì thi, cuộc thi bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng quy định. Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp trung học phổ thông tại địa phương và các kì thi, cuộc thi cấp quốc gia đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi của địa phương theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi theo Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 của Bộ GD&ĐT về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018, nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

7. Đẩy mạnh công tác truyền thông: Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học tạo sự đồng thuận của xã hội, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc. Khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chính sách, pháp luật về GD&ĐT, trong đó chú trọng các nội dung kiểm tra: công tác triển khai thực hiện CT GDPT 2018; việc dạy thêm, học thêm; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa; quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong các cơ sở giáo dục; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường trung học cơ sở và trung học phổ thông theo Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-BGDĐT ngày 12/8/2022 của Bộ GD&ĐT hợp nhất Quyết định về việc ban hành Quy định chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường THCS và THPT; Công văn số 68/BGDĐT-GDTrH ngày 06/01/2023 của Bộ GD&ĐT hướng dẫn chuyển đổi môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập cấp trung học phổ thông.

## **VI. Công tác thi đua, khen thưởng**

1. Nhà trường phối hợp Công đoàn phát động và tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của ngành. Thực hiện tốt công tác khen thưởng đối với các cơ sở giáo dục trung học, cán bộ quản lý và giáo viên trung học theo quy định.

2. Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc.

3. Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật

tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

## VII. Các chỉ tiêu thực hiện

- Chất lượng bộ môn:

STT	Môn	khối 10		khối 11		khối 12		Toàn trường	
		Kết quả TS k10 điểm và 19 điểm NV1	Chỉ tiêu 2024-2025	Kết quả k 10 NH 2023-2024	Chỉ tiêu 2024-2025	Kết quả K 11 NH 2023-2024	Chỉ tiêu 2024-2025	Kết quả 2023-2024	Chỉ tiêu 2024-2025
1	Toán học		80,27%	86.80%	87,80%	80.79%	83,16%		
2	Vật lí		85,60%	93,93%	94,69%	96.15%	96,51%		
3	Hóa học		86,32%	90,65%	92,69%	87,01%	92,51%		
4	Sinh học					86,13%	89.13%		
5	Tin học		98,73%	99.51%	99.51%	100%	98,54%		
6	Ngữ văn		95,00%	94.93%	96,00%	95.27%	99,00%		
7	Lịch sử		96,35%	99.49%	99,70%	99.74%	99,79%		
8	Địa lí		99,70%	100%	100%	100%	100%		
9	Ngoại ngữ		76,82%	80,71%	86,49%	88.42%	94,45%		
10	GDCD (KT & PL)		98,93%	97.78%	99,39%	99.51%	99,50%		
11	Công nghệ		99,71%	92.64%	100%	96.27%	99,79%		
12	GDQP		99,71%	98.48%	100%	99.74%	99,79%		
13	Thể Dục		99,71%	100%	100%	100%	99,79%		
14	GDDP		100%	100%	100%	100%	100%		
15	HĐTN-HN		100%	100%	100%	100%	100%		
	TỔNG							95.00	95,87%

- Toàn Trường không có cán bộ, giáo viên, nhân viên vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đến học sinh theo quy định.

- 100% học sinh tham gia các buổi tuyên truyền pháp luật trong Nhà trường.



- 100% giáo viên, học sinh tự nguyện đăng kí ít nhất một việc làm theo tấm gương của Bác.

- 100% cán bộ, viên chức và học sinh không vi phạm pháp luật, đặc biệt là luật ATGT.

- Duy trì sĩ số: Học sinh nghỉ học không quá 0,7% (khối 12 không quá 01 HS, khối 11 không quá 2 HS, khối 10 không quá 4 HS).

- 100% cán bộ, viên chức tham gia đầy đủ các cuộc họp trong tuần, tháng, năm.

- 100% giáo viên chủ nhiệm, lãnh đạo nhà trường tham gia sinh hoạt Chào cờ đầu tuần (trừ trường hợp đặc biệt).

- 100% tổ chuyên môn xây dựng kịp thời Kế hoạch dạy học cho năm học, kế hoạch Thí nghiệm-Thực hành, kế hoạch tự chọn (khối 12), kế hoạch hoạt động NGLL, kế hoạch tuyên truyền pháp luật, kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, kế hoạch luyện thi đại học và tổ chức thực hiện nghiêm túc các kế hoạch này.

- 100% giáo viên thực hiện thao giảng, dự giờ đúng theo quy định của Sở GD&ĐT Bình Phước.

- 100% giáo viên Ngoại ngữ có tiết dạy tại phòng nghe, nhìn.

- 100% cán bộ, giáo viên đạt danh hiệu Lao động tiên tiến, 15% cán bộ giáo viên đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở.

- Tỷ lệ lên lớp: 96 % lên lớp thẳng.

- Học sinh tốt nghiệp THPT: Đạt tỷ lệ 100%. TBM cả trường bằng hoặc trên mặt bằng của Sở GD&ĐT.

- Học sinh có điểm thi vào các Trường Đại học (Đạt điểm sàn trở lên) từ 86 %.

- 100% các tổ chuyên môn có số lượng học sinh giỏi vòng tỉnh, học sinh đạt giải Olympic 19/5.

- 100% Giáo viên có kế hoạch sử dụng đồ dùng dạy học và sử dụng đồ dùng dạy học một cách nghiêm túc.

- 100% Cán bộ viên chức tham gia chương trình xây dựng Trường học đạt chuẩn quốc gia năm học 2024-2025.

- Thực hiện kiểm kê tài sản CSVC 01 lần/năm.

- Phấn đấu đến năm 2025 giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn: 15%/ Tổ chuyên môn (BGH: 3/3 đạt 100% trên chuẩn; Giáo viên: 5/67 đạt 7,46% trên chuẩn).

### VIII. Một số hoạt động chính trong năm học 2024-2025

Thời gian	Nội dung chính
-----------	----------------

<p>Tháng 8/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị CSVC đầu năm học</li> <li>- Xây dựng các văn bản, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh trung học.</li> <li>- Kiểm tra công tác lựa chọn SGK theo Thông tư số 27/2023/TT BGDDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ GD&amp;ĐT và tình hình cung ứng SGK lớp 9, 12 cho năm học mới (theo KH sở GD-ĐT)</li> <li>- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GV cốt cán, đại trà cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018 mô đun 6,7, 8. Thời gian hoàn thành trước ngày 30/12/2024</li> <li>- Tham gia các đợt tập huấn chuyên môn do Sở GD&amp;ĐT tổ chức</li> </ul>
<p>Tháng 9/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đầu năm học, cập nhật dữ liệu đầu năm trên Cơ sở dữ liệu ngành giáo dục đến ngày 30/9/2024.</li> <li>- Tổ chức họp liên tịch, hội đồng sư phạm.</li> <li>- Tổ chức họp hội đồng bộ môn cấp tỉnh cấp THPT, tổ chức họp chuyên môn và tập huấn chuyên môn đầu năm học (tập huấn về giảng dạy nội dung quyền con người; tập huấn nâng cao năng lực cho GV môn GDTC; tập huấn công tác thư viện; tập huấn về lồng ghép giới trong quản lí, dạy học; tập huấn về giáo dục hòa nhập cho HS khuyết tật).</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo kế hoạch)</li> <li>- Hướng dẫn tổ chức Hội thi Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi (theo Kế hoạch sở).</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền, giáo dục pháp luật về trật tự, an toàn giao thông cho học sinh trung học.</li> <li>- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các mô đun 6,7,8, cho đội ngũ CBQL, GV cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018(theo KH Sở GD-ĐT).</li> <li>- Hướng dẫn triển khai thực hiện dạy học song ngữ tại các trường phổ thông theo Kế hoạch số 318/KH-UBND ngày 26/10/2022 của UBND tỉnh Bình Phước</li> </ul>
<p>Tháng 10/2024</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các mô đun 6,7,8 cho đội ngũ CBQL, GV cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo kế hoạch).</li> <li>- Xây dựng kế hoạch kiểm tra học kì.</li> <li>- Tập huấn nâng cao chất lượng các môn thi tốt nghiệp THPT năm 2025 theo Chương trình GDPT 2018</li> <li>- Tổ chức Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời và các hoạt động</li> </ul>

	<p>thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030” trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2024”</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi học sinh giỏi cấp trường, chọn đội tuyển HSG dự thi cấp tỉnh Năm học 2024-2025.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra lần 2 DTHT Năm học 2024-2025</li> </ul>
Tháng 11/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia Kỳ thi chọn HSG cấp tỉnh THPT năm 2024-2025.</li> <li>- Đối với môn học Hoạt động GDHN-TN: Đưa học sinh trải nghiệm tại di tích lịch sử địa phương, thăm quan trong và ngoài tỉnh: Nghĩa trang liệt sĩ tỉnh, Bảo tàng tỉnh, Địa đạo Củ Chi (Thời gian dự kiến trong học kỳ I năm học 2024-2025). Đối tượng: 10, 11, riêng khối 12 có đăng kí theo tổ chức lớp thì được tham gia.</li> <li>- Tổ chức hoạt động cắm trại nhân dịp 20/11, Mừng Đảng – Mừng Xuân (Thời gian dự kiến trong học kỳ I năm học 2024-2025). Đối tượng: toàn trường.</li> </ul>
Tháng 12/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng đại trà các mô đun 6,7,8 cho đội ngũ CBQL, GV cấp THCS, THPT về thực hiện Chương trình GDPT 2018.</li> <li>- Thực hiện kiểm tra học kì I.</li> <li>- Sơ kết năm học; Báo cáo sơ kết năm học</li> <li>- Tổ chức kiểm tra lần 2 DTHT Năm học 2024-2025</li> </ul>
Tháng 01/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dự hội nghị sơ kết học kì.</li> <li>- Dự Thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh.</li> <li>- Tổ chức cuộc Thi KHKT dành cho học sinh trung học cấp tỉnh.</li> <li>- Tham gia cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” cấp THCS, THPT.</li> <li>- Thi học sinh giỏi THPT cấp quốc gia.</li> <li>- Nghỉ Tết Nguyên đán theo văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh.</li> </ul>
Tháng 02/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham dự hội thảo chuyên môn (theo KH sở).</li> <li>- Hội thảo chuyên môn cấp trường sau khi dự Hội thảo chuyên môn cấp sở.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra lần 3 DTHT Năm học 2024-2025</li> </ul>
Tháng 03/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia cuộc thi KHKT cấp quốc gia (Nếu có).</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo kế hoạch).</li> <li>- Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng học sinh phổ thông.</li> <li>- Phối hợp tổ chức thi học sinh giỏi cấp tỉnh THCS (Dự kiến)</li> </ul>

Tháng 04/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT: Đợt 1 .</li> <li>- Kiểm tra học kì II (theo Kế hoạch của Sở GD&amp;ĐT).</li> <li>- Kiểm tra chuyên môn các tổ định kỳ hàng tháng (theo kế hoạch).</li> <li>- Hoàn thiện Hồ sơ công nhận lại thư viện chuẩn trường THPT.</li> <li>- Tổ chức kiểm tra lần 4 DTHT Năm học 2024-2025</li> </ul>
Tháng 05/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Triển khai các văn bản hướng dẫn hoạt động hè (Theo kế hoạch sở GD-ĐT).</li> <li>- Tổ chức thi Olympic 19/5 cấp tỉnh đối với lớp 10, lớp 11.</li> <li>- Tổ chức thi thử Tốt nghiệp THPT: Đợt 2.</li> </ul>
Tháng 06/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi tuyển sinh 10 năm học 2025-2026</li> <li>- Thi TN THPT (Theo lịch sở GD&amp;ĐT)</li> <li>- Tổng kết năm học; Báo cáo tổng kết năm học;</li> </ul>
Tháng 07/2024	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tham gia các đợt tập huấn do Bộ GD&amp;ĐT tổ chức;</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trong hè;</li> <li>- Chuẩn bị cho năm học mới</li> </ul>

### **C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Công tác quản lý, chỉ đạo**

Hiệu trưởng ban hành kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025, chỉ đạo các phó hiệu trưởng, tổ trưởng tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan thực hiện xuyên suốt trong năm học.

#### **2. Công tác kiểm tra**

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường, xây dựng kế hoạch kiểm tra theo tháng kì và theo chuyên đề.

- Giao các tổ chuyên môn thực hiện công tác kiểm tra giám sát thực hiện công việc theo chức năng nhiệm vụ của tổ chuyên môn từng tháng từng kì và cả năm học. Chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng nhà trường về thực hiện kế hoạch giáo dục của tổ bộ môn và công tác kiểm tra của tổ bộ môn.

- Rút kinh nghiệm, điều chỉnh bổ sung kế hoạch dạy học theo từng năm học và có báo cáo Sở giáo dục đào tạo Bình Phước.

#### **3. Chế độ thông tin, báo cáo**

Nhà trường thực hiện tốt công tác báo cáo về Sở Giáo dục và Đào tạo Bình Phước về việc thực hiện kế hoạch giáo dục năm học theo định kì sơ kết, tổng kết năm học, các báo cáo theo chuyên đề, đợt xuất theo yêu cầu.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024-2025 của Trường Lê Quý Đôn đề nghị các tổ chức cá nhân liên quan thực hiện nghiêm túc.

**Nơi nhận:**

- Sở GD&ĐT Bình Phước;
- BGH; TTCM;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG  
HIỆU TRƯỞNG**



*[Handwritten signature]*

**Lê Thị Bích Hạnh**